

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /2024/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 210/TTr-SNV ngày 27 tháng 02 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Quyết định này áp dụng đối với công chức cấp xã, bao gồm:

- Văn phòng - thống kê;

- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã);



- Tài chính - kế toán;
- Tư pháp - hộ tịch;
- Văn hóa - xã hội.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã**

1. Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã quy định tại Điều 3 Quyết định này.

2. Đối với công chức làm việc tại các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn biên giới, hải đảo, xã đảo, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì tốt nghiệp từ trung cấp trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã quy định tại Điều 3 Quyết định này.

3. Trường hợp luật có quy định khác với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

## **Điều 3. Ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã**

Các ngành đào tạo thuộc các nhóm ngành phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã như sau:

1. Chức danh công chức Văn phòng - thống kê: Kinh tế học; khoa học chính trị; xã hội học và nhân học; thông tin - thư viện; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; thống kê; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; các nhóm ngành trong lĩnh vực nhân văn, kinh doanh và quản lý, máy tính và công nghệ thông tin, an ninh - quốc phòng.

2. Chức danh công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; kiến trúc và quy hoạch; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.

3. Chức danh công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với thị trấn): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; kiến trúc và quy hoạch; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường; nông nghiệp; thủy sản; thú y.



4. Chức danh công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thú y; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.

5. Chức danh công chức Tài chính - kế toán: Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; kế toán - kiểm toán.

6. Chức danh công chức Tư pháp - hộ tịch: Luật.

7. Chức danh công chức Văn hóa - xã hội: Khoa học giáo dục; đào tạo giáo viên; thông tin - thư viện; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí và truyền thông; công tác xã hội; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; quân sự; chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống; các nhóm ngành trong lĩnh vực nghệ thuật, nhân văn, sức khỏe, kinh doanh và quản lý, khoa học xã hội và hành vi; kỹ thuật; du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân.

#### **Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với công chức cấp xã đã tuyển dụng trước khi Quyết định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có hiệu lực thi hành phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này và áp dụng vào công tác quản lý cán bộ, công chức cấp xã.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2024 và thay thế Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Công báo tỉnh Kiên Giang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, SNV, mqtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Thành*

**Lâm Minh Thành**

